

Số: 35 /2022/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng,
chất thải rắn sinh hoạt; phương tiện, tuyến đường
và thời gian vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02 /2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật
Bảo vệ môi trường;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; phương tiện, tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2022.
- Bãi bỏ Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TN&MT, XD, NN&PTNT, GTVT, TP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH, Báo Lai Châu;
- U, V, CB;
- Lưu: VT, Kt1, Kt4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Trọng Hải

Hà Trọng Hải

QUY ĐỊNH

Về quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; phương tiện, tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 64; khoản 6 Điều 65; khoản 2, khoản 6 Điều 75; khoản 4 Điều 77; khoản 6 Điều 79; điểm c khoản 5 Điều 81; khoản 3 Điều 83 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Những nội dung không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân (sau đây gọi tắt là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân) trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Chất thải rắn* (sau đây gọi tắt là CTR) là chất thải ở thể rắn hoặc bùn thải.
- Bùn thải* là chất thải rắn dạng sệt được thải ra từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc các hoạt động khác.
- Chất thải rắn sinh hoạt* (còn gọi là rác thải sinh hoạt; sau đây gọi tắt là CTRSH) là chất thải rắn phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người.
- Chất thải rắn công nghiệp thông thường* (sau đây gọi tắt là CTRCNTT) là chất thải rắn phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không thuộc danh mục chất thải nguy hại (sau đây gọi tắt là CTNH) và không thuộc danh mục chất thải công nghiệp phải kiểm soát có yếu tố nguy hại vượt ngưỡng CTNH.
- Chất thải công nghiệp* (sau đây gọi tắt là CTCN) là chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, trong đó bao gồm chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường.
- Chất thải rắn xây dựng* (sau đây gọi tắt là CTRXD) là chất thải rắn phát sinh trong quá trình khảo sát, thi công xây dựng công trình (bao gồm công trình xây

dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời, tu bổ, phục hồi, phá dỡ) của tổ chức, cá nhân.

7. *Chất thải rắn công kênh* là vật dụng gia đình được thải bỏ có kích thước lớn như tủ, giường, nệm, bàn, ghế hoặc các vật dụng tương tự khác hoặc gốc cây, thân cây, cành cây.

8. *Chất thải nguy hại* (sau đây gọi tắt là CTNH) là chất thải chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, lây nhiễm, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn, gây nhiễm độc hoặc có đặc tính nguy hại khác.

9. *Thu gom chất thải rắn* là hoạt động tập hợp, phân loại, đóng gói và lưu giữ tạm thời CTRSH, CTCRNTT và CTRXD tại tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và điểm tập kết tạm thời trước khi thu gom, vận chuyển tới địa điểm hoặc cơ sở xử lý.

10. *Lưu giữ tạm thời chất thải rắn* là việc giữ CTRSH, CTCRNTT và CTRXD trong một khoảng thời gian nhất định tại vị trí, địa điểm được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận trước khi chuyển giao hoặc vận chuyển đến địa điểm hoặc cơ sở xử lý.

11. *Tái sử dụng chất thải rắn* là việc sử dụng lại CTRSH, CTCRNTT và CTRXD một cách trực tiếp hoặc sau khi sơ chế mà không làm thay đổi tính chất của chất thải.

12. *Tái chế CTRSH, CTCRNTT và CTRXD* là quá trình sử dụng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật để thu lại các thành phần có giá trị.

13. *Xử lý chất thải* là quá trình sử dụng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật (khác với sơ chế) để làm giảm, loại bỏ, cô lập, cách ly, thiêu đốt, tiêu hủy, chôn lấp chất thải và các yếu tố có hại trong chất thải.

14. *Chủ nguồn thải* là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có phát sinh CTRSH, CTCRNTT và CTRXD.

15. *Chủ xử lý chất thải* là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc được giao quản lý, điều hành cơ sở xử lý CTR, bãi chôn lấp CTR.

Điều 4. Nguyên tắc chung về quản lý CTR

1. Theo các nguyên tắc của pháp luật hiện hành về quản lý chất thải.

2. Quản lý CTR phải từng bước hướng đến đảm bảo theo nguyên tắc: Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được hưởng lợi có nghĩa vụ tham gia và đóng góp tài chính cho hoạt động này; đối tượng gây ô nhiễm, suy thoái môi trường phải chi trả, bồi thường thiệt hại, khắc phục, xử lý và chịu trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm tăng cường áp dụng các biện pháp tiết kiệm tài nguyên và năng lượng; sử dụng tài nguyên, năng lượng tái tạo và sản phẩm, nguyên liệu, năng lượng sạch thân thiện với môi trường; từng bước phân loại chất thải tại nguồn nhằm mục đích tăng cường tái sử dụng,

tái chế, đồng xử lý, xử lý và thu hồi năng lượng.

4. Phương tiện vận chuyển CTR chỉ được chở đúng dung tích hoặc trọng lượng đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm định và được phép lưu hành.

5. Khuyến khích việc xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải và thu hồi năng lượng từ chất thải; việc đầu tư mới các cơ sở xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh theo hướng tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, xử lý thu hồi năng lượng, hạn chế và giảm dần tỉ lệ chôn lấp chất thải.

6. Chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTR do chủ nguồn thải chi trả; Nhà nước bù đắp một phần chi phí đối với việc thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH, tiến tới đảm bảo cân đối thu - chi từ nguồn thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định của pháp luật.

7. Khuyến khích tái chế, tái sử dụng CTR; áp dụng các công nghệ xử lý chất thải thân thiện với môi trường để xử lý CTR, trong đó ưu tiên sử dụng chế phẩm sinh học để xử lý CTRSH hữu cơ có thể xử lý để sử dụng làm phân bón vi sinh hoặc tận dụng làm thức ăn chăn nuôi. Việc sử dụng chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải phải tuân theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUẢN LÝ CHẤT THẢI XÂY DỰNG

Điều 5. Phân loại, tái chế, tái sử dụng, thu gom, chuyển giao CTRXD

1. CTRXD phải được phân loại ngay tại nơi phát sinh thành các loại sau đây:

a) CTRXD có khả năng tái chế được như thủy tinh, sắt thép, gỗ, giấy, chất dẻo...;

b) CTRXD có thể được tái sử dụng;

c) CTRXD không tái chế, tái sử dụng được và phải đem đi chôn lấp;

d) CTRXD có yếu tố nguy hại được phân loại riêng và quản lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hướng dẫn về quản lý CTNH.

2. Các loại CTRXD được tái chế, tái sử dụng theo các mục đích sau:

a) Đất, đất bùn thải không có yếu tố nguy hại từ hoạt động đào, nạo vét lớp đất mặt, đào cọc móng được ưu tiên sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc san lấp tạo mặt bằng làm tăng giá trị của đất tại các khu vực phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt;

b) Đất đá, từ vật liệu xây dựng (gạch, ngói, vữa, bê tông, vật liệu kết dính quá hạn sử dụng) được tái sử dụng, tái chế làm vật liệu xây dựng hoặc vật liệu san lấp cho các công trình xây dựng, các mỏ khoáng sản đã có quyết định đóng cửa mỏ hoặc chôn lấp trong bãi chôn lấp CTRXD;

c) CTRXD có khả năng tái chế được tái chế, tái sử dụng và quản lý như CTRCNTT.

3. Hộ gia đình, cá nhân tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa chưa có hệ thống thu gom chất thải, khi tiến hành các hoạt động xây dựng, cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng, chất thải phát sinh phải được tái sử dụng hoặc đổ đúng vị trí được Ủy ban nhân dân xã chấp thuận, không được tự ý đổ chất thải ra môi trường.

4. Hộ gia đình, cá nhân tại vùng nông thôn, chủ đầu tư xây dựng tự xử lý CTRXD trong phạm vi diện tích đất ở, đất vườn và phạm vi đất sử dụng để thực hiện dự án hoặc chuyển giao cho các đối tượng sau:

a) Chủ cơ sở sản xuất sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu sản xuất hoặc san lấp mặt bằng được phép hoạt động theo quy định của pháp luật;

b) Chủ thu gom, vận chuyển, xử lý đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

5. Hộ gia đình, cá nhân tại đô thị khi tiến hành hoạt động xây dựng, cải tạo, phá dỡ công trình xây dựng, chất thải phát sinh nếu không được tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng; đất, bùn sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây, các khu vực đất phù hợp khác thì phải được thu gom và chuyển giao cho đối tượng có chức năng xử lý quy định tại khoản 4 Điều này.

Điều 6. Cơ sở thu gom CTRXD

Chủ cơ sở thu gom CTRXD có trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Phải có đủ thiết bị, phương tiện thực hiện thu gom, vận chuyển đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn theo quy định.

3. Thu gom, vận chuyển CTRXD đến cơ sở xử lý đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định hoặc công trình khác để tái sử dụng. Chịu trách nhiệm khi có sự cố xảy ra trong quá trình thu gom, vận chuyển.

4. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển xác định trên cơ sở thỏa thuận giữa chủ nguồn thải và chủ cơ sở cung cấp dịch vụ, được thể hiện trong hợp đồng thu gom, vận chuyển.

5. Phải có sổ theo dõi quản lý việc thu gom, vận chuyển CTRXD, nội dung gồm:

a) Thông tin chung về chủ nguồn thải;

b) Số chuyến xe thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển trong ngày/tháng của từng chủ nguồn thải;

c) Khối lượng, loại chất thải được thu gom, vận chuyển;

d) Địa điểm tiếp nhận xử lý (cơ sở xử lý; các cơ sở tái chế, tái sử dụng CTRXD);

- d) Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển;
- e) Các thông tin khác nếu cần thiết khi thu gom, vận chuyển CTRXD.

Điều 7. Vận chuyển, xử lý CTRXD

1. Vận chuyển CTRXD

a) CTRXD phải được vận chuyển đến điểm tập kết, cơ sở xử lý được đầu tư xây dựng theo quy hoạch về xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc cơ sở tái chế, công trình khác để tái chế, tái sử dụng theo quy định pháp luật. Đối với vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vận chuyển đến vị trí được Ủy ban nhân dân xã chấp thuận;

b) CTRXD phải được vận chuyển đảm bảo an toàn giao thông và tuân thủ các quy định của cơ quan có thẩm quyền về phân luồng giao thông tại địa phương;

c) Các phương tiện vận chuyển CTRXD phải bảo đảm các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn, đã được kiểm định và được các cơ quan chức năng cấp phép lưu hành theo quy định;

d) Trong quá trình vận chuyển, phương tiện vận chuyển phải đảm bảo không làm rò rỉ, rơi vãi chất thải, gây phát tán bụi, mùi.

2. Xử lý CTRXD

a) Đối với xử lý CTRXD tại nguồn thải: Đối với nguồn thải không yêu cầu hồ sơ bảo vệ môi trường, thực hiện đảm bảo quy trình, biện pháp xử lý phù hợp, an toàn, bảo vệ môi trường. Đối với các dự án có hồ sơ bảo vệ môi trường, xử lý đảm bảo theo hồ sơ bảo vệ môi trường. Khuyến khích việc tự xử lý CTRXD tại nơi phát sinh với biện pháp phù hợp, đảm bảo các yêu cầu về an toàn, môi trường;

b) Đối với cơ sở xử lý CTRXD: Cơ sở xử lý phải được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các công nghệ xử lý bao gồm: Nghiền, sàng; sản xuất vật liệu xây dựng; chôn lấp và các công nghệ khác. Công nghệ xử lý CTRXD phải phù hợp với quy mô, công suất và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường và hiệu quả kinh tế xã hội.

3. Trách nhiệm của chủ xử lý CTRXD

a) Hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Đầu tư xây dựng, trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện và bố trí nhân lực đáp ứng năng lực tiếp nhận CTRXD, đảm bảo các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định;

c) Tiếp nhận và xử lý CTRXD từ các chủ thu gom, vận chuyển trên cơ sở hợp đồng ký kết và có phiếu ghi khối lượng, thành phần CTRXD được vận chuyển đến hàng ngày, có xác nhận của bên giao;

d) Có sổ theo dõi hoạt động xử lý CTRXD, nội dung gồm: Thông tin

chung của các chủ thu gom, vận chuyển CTRXD; khối lượng/dung tích/số chuyến xe chở CTRXD được tiếp nhận của từng chủ thu gom, vận chuyển; loại CTRXD tiếp nhận.

Điều 8. Quy hoạch điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước; vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy

1. Chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước; vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy phải được đổ thải đúng vị trí đã được quy hoạch và được quản lý theo quy định về quản lý CTCNTT.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm bố trí quỹ đất, quy hoạch vị trí, địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước; vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy đảm bảo môi trường, theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); ưu tiên bố trí địa điểm đổ chất thải cùng khu vực xử lý CTRSH.

Chương III

QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 9. Phân loại, thu gom, lưu giữ, chuyển giao CTRSH

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có phát sinh CTRSH phải thực hiện phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý, thành 05 nhóm như sau:

a) Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế (giấy, nhựa, kim loại, gỗ, thủy tinh,..);

b) Chất thải hữu cơ (thức ăn thừa, rau, củ, quả, xác động vật (trừ động vật chết do dịch bệnh), phụ phẩm nông nghiệp...);

c) CTR công kênh;

d) CTRSH khác không phải chất thải quy định tại điểm a, điểm b, điểm c của khoản này (Gồm: Mảnh vụn thải không phân hủy sinh học trong chất thải từ động vật như xương, lông động vật...; chất thải vô cơ không có khả năng tái sử dụng, tái chế như mảnh vụn cao su, nhựa không còn khả năng tái chế...);

đ) CTRSH có yếu tố nguy hại (như pin, linh kiện điện tử, ắc quy, đèn huỳnh quang thải, xác động vật chết do dịch bệnh,...) được phân loại riêng và quản lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hướng dẫn về quản lý CTNH;

e) Lộ trình phân loại CTRSH phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải được thực hiện chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. CTRSH sau khi phân loại tại nguồn (trừ chất thải công kênh) phải được lưu chứa trong bao bì (túi) hoặc thiết bị lưu giữ (thùng) riêng biệt, có dấu hiệu nhận biết loại chất thải. Loại túi, màu sắc, dấu hiệu nhận biết túi đựng các loại CTRSH được quy định như sau:

- a) Túi, thùng màu xanh lam đựng chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế;
- b) Túi, thùng màu xanh lá đựng chất thải hữu cơ;
- c) Túi, thùng màu đen đựng chất thải khác quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

3. Bao bì (túi), thùng đựng CTRSH không phải chất thải công kênh sau phân loại phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Bảo đảm lưu chứa an toàn chất thải, có khả năng chống thấm, không làm rò rỉ nước, rỉ rác và có kích thước phù hợp với lượng chất thải, thời gian lưu giữ;
- b) Bao bì (túi) phải được buộc kín, được lưu giữ tạm thời tại các thùng đặt tại khu vực tuyến phố, khu dân cư. Thùng lưu giữ tạm thời CTRSH phải có nắp đậy kín để đảm bảo không phát tán mùi và có dán biển cảnh báo thông tin trên thân thùng.

4. Hạn chế việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy để chứa CTRSH sau phân loại; khuyến khích sử dụng túi ni lông dễ phân hủy, các loại bao bì thân thiện với môi trường.

5. Thời gian, phương thức chuyển giao và thu gom CTRSH

a) Thời gian chuyển giao và thu gom CTRSH phải đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại nguồn với công tác vận chuyển và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan khu vực. Tại khu vực đô thị, chủ nguồn thải phải chuyển giao CTRSH cho đơn vị thu gom hoặc đưa đến thùng lưu giữ tạm thời từ 17 giờ đến 20 giờ hàng ngày. Tại khu vực nông thôn, thời gian chủ nguồn thải chuyển giao CTRSH cho đơn vị thu gom hoặc đưa chất thải đến thùng lưu giữ tạm thời do Ủy ban nhân dân cấp xã quy định sau khi thống nhất với đơn vị thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển nhưng không ít hơn (02) lần một tuần;

b) Phương thức chuyển giao CTRSH: Việc chuyển giao CTRSH phải tuân thủ quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 75 của Luật Bảo vệ môi trường. Chủ nguồn thải có thể chuyển giao trực tiếp hoặc để sẵn các thiết bị lưu chứa CTRSH tại vỉa hè hoặc lề đường trước nhà để đơn vị thực hiện dịch vụ đến thu gom, vận chuyển, nhưng không làm ảnh hưởng đến vệ sinh, mỹ quan khu vực; khuyến khích thực hiện phương thức chuyển giao trực tiếp. Khi thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn, chủ nguồn thải có thể chuyển giao (cho, bán) chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng không có yếu tố nguy hại cho các tổ chức, cá nhân thu mua phế liệu, cơ sở tái chế để tái chế, tái sử dụng; khuyến khích việc sử dụng chất thải hữu cơ không có yếu tố nguy hại để làm phân bón, làm thức ăn chăn nuôi;

c) Phương thức thu gom CTRSH: Đơn vị thu gom, vận chuyển sử dụng loa, chuông hoặc hình thức thông báo khác đã được thỏa thuận với chủ nguồn thải khi đến thu gom CTRSH. Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH có thể thu gom cùng lúc các nhóm chất thải sau phân loại, nhưng không được để lẫn các chất thải đã được phân loại. Phương tiện thu gom, vận chuyển CTRSH phải đảm bảo lưu giữ riêng các nhóm chất thải sau phân loại; không được treo, móc chất thải ở bên ngoài phương tiện;

d) Tần suất thu gom: Đối với khu vực đô thị và trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tần suất thu gom tối thiểu là 01 lần/ngày, thời gian từ 17 giờ đến 20 giờ hàng ngày. Đối với các xã, tùy vào đặc điểm dân cư từng khu vực, điều kiện cung ứng dịch vụ thực tế và ý kiến của chủ nguồn thải, Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tần suất thu gom nhưng phải phù hợp với thời gian chuyển giao quy định tại điểm a, khoản này.

Điều 10. Thu gom, vận chuyển CTR công kênh

1. Hình thức thu gom, vận chuyển:

a) Chủ nguồn thải tự vận chuyển CTR công kênh không có yếu tố nguy hại đến nơi tiếp nhận, nhưng phải được chủ cơ sở khu vực xử lý CTRSH đồng ý;

b) Chủ nguồn thải thỏa thuận với đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH để vận chuyển đến địa điểm tập kết rác thải vào thời gian cố định hàng tháng (*địa điểm, thời gian do Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định, tối thiểu 2 lần/tháng*) để được thu gom, vận chuyển đến nơi tiếp nhận và phải trả chi phí cho đơn vị thu gom, vận chuyển, mức chi phí do hai bên tự thỏa thuận. Đơn vị thu gom, xử lý có thể thực hiện phân rã CTR công kênh và căn cứ tính chất của từng loại chất thải sau khi phân rã để vận chuyển, xử lý riêng từng loại, đối với chất thải không có yếu tố nguy hại được thực hiện như đối với CTRSH thông thường, trường hợp phát sinh CTNH phải thực hiện quản lý theo quy định đối với CTNH.

2. Nơi tiếp nhận CTR công kênh là khu vực xử lý CTRSH. Nghiêm cấm tự ý đổ thải CTR công kênh không đúng nơi quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm bố trí quỹ đất trong khu xử lý CTRSH để lưu trữ, xử lý CTR công kênh. Quy định cụ thể vị trí, thời gian tập kết CTR công kênh để thu gom, xử lý tập trung định kỳ hàng tháng theo đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã; giao nhiệm vụ cho đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được lựa chọn hàng năm xây dựng phương án, đơn giá và cung ứng dịch vụ thu gom, xử lý CTR công kênh trên địa bàn huyện, đồng thời công bố số điện thoại liên hệ và cách thức thu gom để Nhân dân biết, thực hiện.

Điều 11. Vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Quy định về điểm tập kết CTRSH

a) Vị trí được lựa chọn làm điểm tập kết phải hạn chế ảnh hưởng đến giao thông, mỹ quan, môi trường xung quanh và phải cách xa nơi kinh doanh thực

phẩm, công bệnh viện, trường học, cơ quan hành chính, các điểm giao lộ;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định vị trí, quy mô tiếp nhận CTRSH tại điểm tập kết phù hợp; bảo đảm an toàn giao thông;

c) Điểm tập kết phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với điểm tập kết CTRSH quy định tại Điều 26 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

d) Đơn vị thu gom, vận chuyển có trách nhiệm vệ sinh môi trường sạch sẽ điểm tập kết sau khi vận chuyển CTRSH đến khu xử lý.

2. Quy định kỹ thuật phương tiện vận chuyển CTRSH

a) Phương tiện vận chuyển CTRSH phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Đầu tư hệ thống phương tiện vận chuyển phải đảm bảo số lượng, đáp ứng yêu cầu về tải trọng và kỹ thuật để phục vụ cho công tác thu gom vận chuyển hiệu quả, kịp thời, nhanh chóng, không để ứ đọng CTRSH trên địa bàn được thu gom.

3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển

a) Phương tiện vận chuyển CTRSH được phép hoạt động trên các tuyến đường nối từ các điểm thu gom chất thải đến khu, cơ sở xử lý chất thải phải đảm bảo tối ưu về cự ly vận chuyển và tình hình giao thông tại khu vực. Tuyến đường vận chuyển do Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định và gửi các Sở: Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý;

b) Thời gian vận chuyển đối với phương tiện vận chuyển có hành trình đi qua các tuyến đường thuộc nội thành, nội thị từ 20 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau. Đối với khu vực nông thôn, thời gian vận chuyển do Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất với chủ cơ sở thu gom, vận chuyển nhưng phải phù hợp với thời gian chuyển giao quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 9 Quy định này.

4. Xử lý CTRSH: Thực hiện theo quy định tại Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường 2020; Điều 28 và Điều 32 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 12. Chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH thực hiện theo Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đơn giá để lập dự toán kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thực hiện theo Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Giá, đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này là cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp huyện thu, lập dự toán kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH để ký hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ và được áp dụng đến khi có quy định mới ban hành thay thế.

4. Sau năm 2024, giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH; hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh thực hiện như sau:

a) Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thực hiện theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Phương pháp định giá dịch vụ xử lý CTRSH áp dụng đối với nhà đầu tư và cung cấp dịch vụ xử lý CTRSH theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định tại Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

d) Mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân và cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP phải chi trả thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;

đ) Giá dịch vụ được điều chỉnh tăng hoặc giảm theo lộ trình phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; tính đúng, tính đủ các khoản chi phí vào giá dịch vụ và được áp dụng tại thời điểm cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định có hiệu lực.

Chương IV

PHƯƠNG TIỆN, TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG

Điều 13. Phương tiện vận chuyển CTRCNTT

1. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về giao thông vận tải và phải gắn thiết bị định vị vệ tinh để theo dõi, giám sát lộ trình di chuyển.

2. Chất thải rắn công nghiệp thông thường được lưu chứa trong thiết bị lưu giữ chất thải hoặc lưu chứa trực tiếp trên các phương tiện vận chuyển. Thiết bị lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường được lắp cố định hoặc có thể tháo rời trên phương tiện vận chuyển và phải đáp ứng các yêu cầu: Bảo đảm lưu giữ an toàn, không bị hư hỏng, rách vỡ vỏ; Bao bì mềm được buộc kín, bao bì

cứng có nắp đậy kín để bảo đảm ngăn chất thải rò rỉ hoặc rơi vãi ra môi trường; Kết cấu cứng chịu được va chạm, không bị hư hỏng, biến dạng, rách vỡ bởi trọng lượng chất thải trong quá trình sử dụng.

3. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải bảo đảm không rơi vãi chất thải rắn công nghiệp thông thường, phát tán bụi, mùi trong quá trình vận chuyển.

4. Xe tải thùng hở phải phủ bạt kín che nắng, mưa trong quá trình thu gom, lưu chứa, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường.

5. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường đang hoạt động phải có dòng chữ “VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI” ở hai bên thành của phương tiện với chiều cao ít nhất là 15 cm, kèm theo tên cơ sở, địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

Điều 14. Tuyến đường vận chuyển CTRCNTT

Phương tiện vận chuyển CTRCNTT được phép hoạt động trên các tuyến đường nối từ nguồn phát sinh chất thải, điểm tập kết đến cơ sở xử lý chất thải hoặc điểm tự xử lý chất thải của chủ nguồn thải phải tuân thủ quy định của pháp luật về giao thông, bảo vệ môi trường; tối ưu về cự ly vận chuyển; hạn chế tối đa vận chuyển qua các khu vực đô thị, khu vực đông dân cư và vận chuyển vào giờ cao điểm tại khu vực đô thị.

Điều 15. Thời gian vận chuyển CTRCNTT

1. Khu vực đô thị: Thời gian vận chuyển buổi sáng từ 08 giờ đến 11 giờ; buổi chiều từ 14 giờ đến 17 giờ; buổi tối từ 20 giờ hôm trước đến 5 giờ sáng hôm sau.

2. Khu vực nông thôn: Thời gian vận chuyển buổi sáng từ 07 giờ đến 11 giờ; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ; buổi tối từ 19 giờ đến 5 giờ sáng hôm sau.

Chương V

PHƯƠNG TIỆN, TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI NGUY HẠI

Điều 16. Phương tiện vận chuyển CTNH

Phương tiện vận chuyển CTNH phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 37 Thông tư 02/0222/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường và phải gắn thiết bị định vị vệ tinh để theo dõi, giám sát lộ trình di chuyển.

Điều 17. Tuyến đường và thời gian vận chuyển CTNH

1. Việc vận chuyển chất thải nguy hại từ khu vực lưu trữ CTNH tại cơ sở

phát sinh về cơ sở xử lý CTNH được cấp phép theo các trục giao thông chính; tối ưu về cự ly, thời gian vận chuyển, an toàn giao thông và phòng ngừa ứng phó sự cố, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thời gian vận chuyển CTNH đối với phương tiện vận chuyển có hành trình đi qua các tuyến đường thuộc nội thành, nội thị được thực hiện từ 19 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau. Đối với chất thải y tế nguy hại thực hiện vận chuyển vào các ngày trong tháng; đối với CTNH khác (trừ chất thải y tế nguy hại) vận chuyển vào ngày 10 và 25 hàng tháng; trường hợp vận chuyển đột xuất phải thông báo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi phát sinh, lưu giữ CTRNH trước khi vận chuyển.

3. Các cơ sở thu gom, vận chuyển CTNH có trách nhiệm chấp hành Luật Giao thông đường bộ khi vận chuyển CTNH; cung cấp lộ trình và thời gian vận chuyển; thông tin, dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình cho các cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu. Quản lý các phương tiện vận chuyển CTNH đi theo đúng lộ trình và thời gian theo kế hoạch.

Chương VI

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 18. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ nguồn thải

1. Trách nhiệm

a) Thực hiện phân loại, lưu giữ và chuyên giao CTR cho đơn vị thu gom, vận chuyển đúng thời gian, phương thức theo quy định. Trường hợp chủ nguồn thải và đơn vị thu gom, vận chuyển tự thỏa thuận, thực hiện thu gom, chuyên giao theo thời gian, phương thức đã thỏa thuận, đảm bảo vệ sinh môi trường;

b) Thực hiện hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải và các quy định về quản lý cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý chất thải và các quy định hiện hành liên quan;

c) Chi trả phí dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định của pháp luật hoặc theo hợp đồng giữa chủ nguồn thải và tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển, xử lý CTR;

d) Giữ gìn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng, sử dụng thiết bị lưu chứa đúng quy định; thu gom, tập kết CTR đúng thời gian, đúng nơi quy định; không được vứt, thải, đổ, bỏ CTR ra môi trường không đúng nơi quy định; tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường khu phố, đường làng, bản, ngõ xóm, nơi công cộng do chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể phát động;

đ) Dọn dẹp vệ sinh môi trường trong khu đất do mình sử dụng; giữ gìn vệ sinh môi trường vỉa hè trước và xung quanh nhà, cơ sở hoặc trụ sở làm việc.

Không được vứt, thải, đổ, bỏ CTR trước nhà, vỉa hè không có thùng lưu giữ rác, trên lòng lề đường, miệng hố ga, ao hồ, sông, suối, kênh hoặc vào các nơi công cộng khác;

e) Các cá nhân khi đi lại trên đường, những nơi công cộng có nhu cầu thải bỏ CTR phải bỏ vào thùng rác công cộng hoặc những nơi do cơ quan chức năng quy định;

g) Cá nhân, chủ nguồn thải kinh doanh dịch vụ ăn uống phải bố trí thùng rác tại mỗi bàn ăn hoặc bố trí thùng chứa rác riêng để phục vụ cho vị trí kinh doanh dịch vụ ăn uống;

h) Phối hợp cơ quan quản lý nhà nước trong công tác điều tra, khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý CTR (như khối lượng, thành phần chất thải,...);

i) Giám sát và phản ánh các vấn đề liên quan đến chất lượng cung ứng các dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTR; các vi phạm đối với Quy định này đến UBND cấp huyện, UBND cấp xã;

k) Tái chế, tái sử dụng chất thải, hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy và các sản phẩm từ nhựa dùng một lần;

l) Đối với chủ nguồn thải CTRSH, CTRXD, CTRCNTT tự xử lý chất thải phải đảm bảo an toàn và môi trường. Trường hợp chủ nguồn thải có hồ sơ bảo vệ môi trường, thực hiện theo hồ sơ bảo vệ môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về quản lý chất thải;

m) Tham gia các lớp tuyên truyền, tập huấn về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải; tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thu gom rác thải, vệ sinh môi trường do chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể phát động; tham gia xây dựng tuyến phố, tuyến đường, tổ dân phố, khu dân cư, tổ tự quản, văn minh "**Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp**".

2. Quyền hạn

a) Được bảo đảm việc thu gom, vận chuyển, xử lý CTR khi đã thanh toán đầy đủ chi phí dịch vụ theo quy định;

b) Được khen thưởng, tuyên dương khi tham gia thực hiện tốt phong trào, chương trình hoặc hiến kế, góp ý nhằm góp phần bảo vệ môi trường;

c) Được quyền giám sát và phản ánh các vấn đề liên quan đến giá dịch vụ hợp đồng, đánh giá chất lượng cung ứng các dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTR theo quy định với các cơ quan chức năng tại địa phương (Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh);

d) Được quyền phản ánh cho chính quyền địa phương đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân gây mất vệ sinh khu vực đất do mình sở hữu, vỉa hè trước và xung quanh nhà, cơ sở hoặc trụ sở làm việc để kiểm tra, xử lý đối với những

trường hợp vi phạm Quy định này và quy định pháp luật về bảo vệ môi trường;

đ) Có quyền thương thảo với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH để được cung cấp các dịch vụ tăng thêm như: Vệ sinh khu phố, thu gom CTRNH, CTRXD, CTR công kênh ...

Điều 19. Trách nhiệm và quyền hạn của đơn vị thu gom, vận chuyển CTRCNTT, CTRXD, CTRSH, CTNH

1. Trách nhiệm

a) Lập phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật và quy định của tỉnh; công khai thông tin về đơn giá, ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTR không phải là CTRSH với chủ nguồn thải;

b) Quản lý, giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn được giao; theo dõi, kiểm tra, phát hiện các trường hợp vi phạm quy định về quản lý CTR, kịp thời báo cáo chính quyền địa phương và các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định;

c) Phải sử dụng thiết bị, phương tiện được thiết kế phù hợp đối với từng loại CTR đã được phân loại, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến giá dịch vụ thu gom CTR tại nguồn, vận chuyển CTR theo quy định do cấp có thẩm quyền ban hành và các quy định hiện hành liên quan;

đ) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác kiểm tra, giám sát cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTR;

e) Thống nhất với UBND cấp xã xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom CTR trên địa bàn;

g) Thông báo rộng rãi về thời gian, phương thức, tần suất thu gom các loại CTR quy định tại điểm a khoản 5 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 17 của Quy định này cho tất cả các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải được biết. Nhắc nhở chủ nguồn thải không giao CTR đúng thời gian và phương thức quy định, kịp thời trao đổi thông tin với trưởng thôn, bản, khối phố để phối hợp đôn đốc, yêu cầu thực hiện đúng quy định;

h) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan tuyên truyền vận động hộ gia đình, chủ nguồn thải về trách nhiệm quản lý CTR và nghĩa vụ nộp tiền giá dịch vụ;

i) Chịu trách nhiệm về tình trạng rơi vãi CTR, gây phát tán bụi, mùi hoặc rò rỉ nước rỉ rác gây ảnh hưởng xấu đến môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển đến các điểm tập kết, khu vực xử lý;

k) Đào tạo nghiệp vụ, trang bị bảo hộ lao động cho công nhân thu gom CTRSH;

l) Tổ chức khám bệnh định kỳ, bảo đảm các chế độ cho người lao động tham gia thu gom CTR theo quy định;

m) Định kỳ trước ngày 10 tháng 01 năm sau, chủ thu gom, vận chuyển CTR báo cáo thống kê danh sách số lượng chủ nguồn thải, khối lượng CTR thu gom, vận chuyển; số lượng, loại phương tiện thu gom, địa bàn thu gom CTR trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường của năm, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý; hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Quyền hạn

a) Được thu phí thu gom, vận chuyển CTR theo phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển CTR do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hoặc theo hợp đồng đã ký với chủ nguồn thải;

b) Đề xuất các biện pháp hỗ trợ hoặc thay thế nhằm làm giảm chi phí cũng như nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường đảm bảo các biện pháp hỗ trợ hoặc thay thế này không trái với các quy định hiện hành;

c) Có quyền từ chối thu gom, vận chuyển CTR của chủ nguồn thải không thực hiện phân loại tại nguồn hoặc không giao CTR đúng thời gian và phương thức quy định liên tiếp 3 lần/tháng và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đối với lĩnh vực hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định của tỉnh;

đ) Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ đơn vị xử lý CTR

1. Trách nhiệm

a) Xây dựng, lập phương án thu giá dịch vụ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt làm cơ sở ký hợp đồng dịch vụ công ích theo quy định pháp luật và quy định của tỉnh;

b) Thực hiện các công trình bảo vệ môi trường tại cơ sở xử lý chất thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định;

c) Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, cấp giấy phép;

d) Quản lý, vận hành cơ sở xử lý CTR theo đúng quy trình công nghệ. Thực hiện xử lý chất thải theo đúng quy định này và quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, quy định pháp luật có liên quan; đảm bảo tái sử dụng tối đa chất

thải, giảm thiểu chất thải phải chôn lấp, không được để lẫn các loại chất thải đã phân loại để xử lý;

đ) Phối hợp, thông báo kịp thời với đơn vị giám sát để ngăn chặn các hành vi vi phạm liên quan đến lĩnh vực quản lý CTRSH hoạt động phạm vi hoạt động của mình;

e) Có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước, các bên có liên quan trong trường hợp ngừng dịch vụ xử lý để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hạ tầng, thiết bị xử lý CTR. Nội dung thông báo phải nêu rõ lý do, thời gian tạm dừng, thời gian tiếp tục xử lý;

g) Khi phát hiện sự cố môi trường phải có trách nhiệm thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; tổ chức cứu người, tài sản và xây dựng các biện pháp khắc phục; kịp thời thông báo với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý tài nguyên, môi trường và các cơ quan có liên quan để phối hợp xử lý;

h) Lập, sử dụng, lưu trữ và quản lý báo cáo, hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý CTRSH theo quy định;

i) Trường hợp phân rã, phân loại CTR công kênh, phân loại CTRSH nếu phát hiện chất thải có yếu tố nguy hại hoặc phát sinh CTNH tại cơ sở xử lý CTRSH thì phải quản lý theo quy định về quản lý CTNH và thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải CTNH theo quy định hiện hành;

k) Phối hợp với chính quyền địa phương giữ gìn an ninh trật tự, an toàn khu vực xử lý và xung quanh cơ sở xử lý CTR được giao quản lý, vận hành;

l) Lập báo cáo công tác xử lý CTR định kỳ hàng năm theo quy định, hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Quyền hạn

a) Được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đối với lĩnh vực hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định của tỉnh;

b) Được quyền kiểm tra các chất thải trước khi tiếp nhận, từ chối tiếp nhận các loại CTR không đúng với hợp đồng đã ký;

c) Được thanh toán đúng và đủ giá dịch vụ xử lý CTR theo hợp đồng đã ký;

d) Được quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các quy phạm, quy chuẩn kỹ thuật và các định mức kinh tế kỹ thuật có liên quan đến hoạt động xử lý CTR;

đ) Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra

việc thực hiện Quy định này;

b) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn;

c) Chủ trì đôn đốc, hướng dẫn kỹ thuật xử lý ô nhiễm, cải tạo phục hồi môi trường các bãi chôn lấp CTR trên địa bàn tỉnh;

d) Tổng hợp dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường cho hoạt động quản lý CTR của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH đối với UBND cấp huyện;

e) Tổng hợp tuyến đường vận chuyển CTRSH trên địa bàn các huyện, thành phố để quản lý;

g) Đôn đốc, tổng hợp báo cáo công tác thu gom, vận chuyển, xử lý CTR trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh hàng năm, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Bộ đơn giá dịch vụ công ích đối với hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật, hoàn thành trước ngày 20/12/2024.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định quy hoạch vị trí xử lý CTR trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về xây dựng;

b) Tổ chức thẩm định thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng khu xử lý, điểm tập kết, xử lý CTR theo thẩm quyền;

c) Hướng dẫn thủ tục đầu tư xây dựng các điểm, khu xử lý CTR đảm bảo phù hợp với khối lượng được thu gom, phân loại và tình hình thực tế; danh mục chất thải xây dựng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đối với hoạt động đầu tư xử lý CTR trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án xử lý CTR trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn thực hiện thủ tục đầu tư đối với các dự án xử lý CTR theo phương thức xã hội hóa và các hình thức đầu tư khác;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ưu tiên cân đối, ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các dự án xử lý CTR đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và dài hạn. Tổng hợp kế hoạch vốn đầu tư

phát triển cơ sở hạ tầng liên quan đến quản lý, xử lý CTR trên địa bàn tỉnh. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí vốn đầu tư để giải phóng mặt bằng và các hạ tầng thiết yếu khác đến chân hàng rào theo quy định cho các dự án xây dựng nhà máy xử lý CTR, khu xử lý chất thải tập trung, xây dựng các điểm tập kết CTR;

c) Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án xử lý CTR theo quy định;

d) Hướng dẫn tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật để lựa chọn các đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì thẩm định phương án giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH và dịch vụ, xử lý CTRSH sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường cho hoạt động quản lý CTR trong dự toán ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành;

c) Hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong công tác thu, chi, quản lý nguồn kinh phí thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thu, chi giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường cho hoạt động quản lý CTR.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là lĩnh vực tái chế, tái sử dụng và xử lý CTR; xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường; xác nhận chuyển giao ứng dụng công nghệ mới trong việc thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng CTR trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan thẩm định công nghệ, giám sát việc áp dụng công nghệ, thiết bị của các dự án đầu tư xây dựng cơ sở xử lý CTR đảm bảo đúng theo cam kết của các Nhà đầu tư.

6. Sở Giao thông vận tải

a) Kiểm tra, xử lý các hành vi tập kết chất thải trái quy định lấn chiếm hành lang an toàn giao thông;

b) Tổng hợp tuyến đường vận chuyển CTRSH trên địa bàn các huyện, thành phố để quản lý;

c) Giám sát các phương tiện vận chuyển CTRCNTT phải xử lý, chất thải nguy hại thông qua thiết bị giám sát hành trình được lắp trên phương tiện.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục - đào tạo, dạy nghề trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường. Tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về bảo vệ môi trường; phân loại rác thải tại nguồn, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường cho các nhóm đối tượng khác nhau là học sinh, học viên, sinh viên các cơ sở giáo dục đào tạo, trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu, hướng dẫn giáo dục về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường lồng ghép vào môn học hoặc hoạt động ngoại khóa phù hợp với lớp học, cấp học bảo đảm các biện pháp tuyên truyền, giáo dục dưới các hình thức trực quan, sinh động, dễ hiểu theo từng lứa tuổi;

8. Sở Công thương

a) Chỉ đạo, đôn đốc và tổ chức kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp phải đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

b) Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về giảm thiểu rác thải nhựa và vệ sinh môi trường tại các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ truyền thống...; tổ chức triển khai thực hiện thí điểm và nhân rộng các mô hình “Siêu thị không sử dụng túi nilon” và “Chợ không sử dụng túi nilon”.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì thực hiện tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp bảo vệ môi trường tại các khu, địa điểm du lịch, các cửa ngõ ra vào tỉnh, trung tâm các thành phố, huyện, xã;

b) Chủ trì triển khai thí điểm và nhân rộng các mô hình không sử dụng túi nilon tại các khu du lịch, khu di tích lịch sử, danh thắng. Yêu cầu triển khai thí điểm trong năm 2023, triển khai nhân rộng trong giai đoạn 2024 và các năm tiếp theo;

c) Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện xây dựng hương ước, quy ước ở các địa phương, trong đó có lồng ghép nội dung về bảo vệ môi trường.

10. Sở Y tế

Chủ trì, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại chất thải tại nguồn, thu gom chất thải, vệ sinh môi trường tại các bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên

truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Thiết lập tài khoản trên các mạng xã hội để tương tác, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường;

c) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; phân loại rác thải tại nguồn, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường; nêu gương các điển hình tiên tiến, lên án biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

12. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì xây dựng chuyên mục, chuyên trang về bảo vệ môi trường trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

13. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và công an huyện, thành phố tăng cường công tác phòng, chống tội phạm về môi trường; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật;

b) Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, kiểm soát phương tiện vận chuyển CTR đảm bảo đúng tải trọng theo quy định, kịp thời phát hiện các hành vi vận chuyển CTR quá khổ, quá tải trọng; các hành vi đổ trộm chất thải, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

14. Cục Thuế tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường trong xây dựng, điều chỉnh phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thực hiện sử dụng chứng từ thu; đăng ký, kê khai và nộp các khoản thuế từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH vào ngân sách nhà nước theo quy định.

15. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lai Châu

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các HTX dịch vụ vệ sinh môi trường thực hiện đúng, đầy đủ quy định chính sách và pháp luật của Nhà nước;

b) Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cho các HTX dịch vụ vệ sinh môi trường về pháp lý, quản lý tài chính, vốn, chế độ bảo hiểm, quản lý hoạt động kinh doanh;

c) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các HTX dịch vụ vệ sinh môi trường được tham gia các chương trình giao lưu, học tập kinh nghiệm các mô hình HTX vệ

sinh môi trường trong hệ thống Liên minh HTX Việt Nam;

d) Theo dõi, đánh giá, kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị Liên minh HTX Việt Nam khen thưởng hoặc Nhà nước khen thưởng đối với các HTX dịch vụ vệ sinh môi trường thành viên có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn.

16. Báo Lai Châu, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Lai Châu

a) Thường xuyên cập nhật, đưa tin về các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường;

b) Sản xuất các chương trình chuyên đề về hoạt động bảo vệ môi trường, quản lý CTR trên địa bàn; cập nhật, đưa tin về các mô hình hiệu quả, các phong trào hoặc địa phương trong và ngoài tỉnh điển hình trong công tác bảo vệ môi trường; xây dựng và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về bảo vệ môi trường trên Đài PTTH tỉnh, Báo Lai Châu;

c) Thiết lập tài khoản trên các mạng xã hội để tương tác, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường.

17. Các Sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý CTR theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và nội dung của Quy định này.

18. UBND cấp huyện

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý nhà nước đối với CTR, bảo vệ môi trường trên địa bàn;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về bảo vệ môi trường, thu gom rác thải vệ sinh môi trường đến toàn thể nhân dân trên hệ thống phát thanh - truyền hình, trang thông tin điện tử cấp huyện và mạng xã hội; chỉ đạo UBND cấp xã và các cơ quan liên quan thực hiện tuyên truyền theo từng điểm sinh hoạt cộng đồng như trung tâm văn hóa xã, phường, thị trấn; các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố thông qua các buổi sinh hoạt tại thôn, bản, tổ dân phố..., để nhân dân biết, thực hiện;

c) Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố, trong đó có quy định cụ thể về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn, quản lý CTR theo quy định; hình thức xử lý đối với các trường hợp không chấp hành;

d) Tổ chức đấu thầu, giao nhiệm vụ, đặt hàng lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật. Kí hợp đồng hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp xã kí hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý CTR phát sinh từ sinh hoạt của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; chịu trách nhiệm về chất lượng cung

ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTR trên địa bàn;

đ) Triển khai thí điểm mỗi huyện, thành phố tối thiểu 01 mô hình điểm về cộng đồng cùng chung tay bảo vệ môi trường, thu gom rác thải và vệ sinh môi trường, yêu cầu hoàn thành trong năm 2023, triển khai nhân rộng trên địa bàn trong các năm tiếp theo;

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải thống nhất tuyến đường vận chuyển CTRSH trên địa bàn;

g) Lựa chọn địa điểm quy hoạch các nhà máy xử lý rác thải tập trung. Bố trí quỹ đất, vị trí đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước; vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy; xác định, công bố vị trí các điểm tập kết CTRSH, chất thải rắn công kênh theo đề nghị của UBND cấp xã; công bố các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn. Bố trí các thiết bị lưu chứa, thu gom, vận chuyển CTRSH của hộ gia đình, cá nhân để thu gom, phân loại đảm bảo theo Quy định này;

h) Triển khai các dự án cải tạo, phục hồi môi trường, tái sử dụng đất đối với các bãi chôn lấp rác thải sau khi đóng cửa;

i) Xây dựng lộ trình, tuyến đường thu gom, vận chuyển rác thải từ điểm tập kết của các xã, phường, thị trấn đến điểm xử lý rác thải trên địa bàn, đảm bảo tối ưu về cự ly vận chuyển và tình hình giao thông tại khu vực;

k) Chủ động bố trí kinh phí để thực hiện công tác quản lý CTR trên địa bàn;

l) Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, giá dịch vụ thu gom và xử lý CTR;

m) Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có cơ sở xử lý CTR quy mô liên huyện hoặc có lò đốt thải rắn theo cụm tạo điều kiện hỗ trợ xử lý CTR cho các địa phương khác, có văn bản thống nhất để các địa phương khác vận chuyển CTR đến cơ sở xử lý trên địa bàn để xử lý; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động của cơ sở xử lý CTR;

n) Định kỳ trước ngày 31 tháng 01 của năm sau báo cáo kết quả triển khai thực hiện quản lý CTR trên địa bàn trong nội dung báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời báo cáo Hội đồng nhân dân cấp huyện.

19. UBND cấp xã

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác bảo vệ môi trường; thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, vệ sinh môi trường trên địa bàn. Định kỳ xây dựng và triển khai kế hoạch tổng vệ sinh môi trường tại địa phương;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, phân loại, thu gom rác thải vệ sinh môi trường đến toàn thể nhân dân trên hệ thống phát thanh của xã, phường, thị trấn với tần suất tối thiểu là 2 lần/tuần; thực hiện tuyên truyền theo từng điểm sinh hoạt cộng đồng như trung tâm văn hóa xã; các nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố;

c) Thực hiện quy trình lựa chọn nhà cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật;

d) Kiểm tra, giám sát việc cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH và chất lượng vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý; phát hiện kịp thời các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân vứt, đổ CTR không đúng nơi quy định. Trực tiếp xem xét, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị có liên quan đến việc cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH; trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết. Xử lý vi phạm hành chính, vi phạm hợp đồng trong lĩnh vực quản lý CTRSH theo thẩm quyền và phản ánh kịp thời cho cơ quan cấp trên để xử lý theo quy định;

đ) Chỉ đạo các khu dân cư, tổ dân phố, làng, bản, cộng đồng dân cư tham gia giữ gìn vệ sinh đường phố, nơi công cộng và hệ thống kênh mương, ao, hồ, sông, suối trên địa bàn, thực hiện quy định về quản lý CTR và đăng ký thực hiện quy ước, hương ước, cam kết giữ gìn vệ sinh;

e) Thực hiện thống kê dữ liệu về các hộ gia đình, chủ nguồn thải và chủ thu gom, vận chuyển CTRSH cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn trên địa bàn;

g) Phối hợp với các chủ thu gom, vận chuyển CTRSH xác định, thông báo thời gian, phương thức chuyển giao CTRSH tại các hộ gia đình, chủ nguồn thải và thời gian chuyển giao CTR tại các điểm tập kết phù hợp đặc điểm của từng khu vực, từng địa bàn phù hợp yêu cầu thực tiễn của địa phương;

h) Đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng các trường hợp cá nhân, hộ gia đình và chủ nguồn thải tham gia thực hiện tốt phong trào, chương trình hoặc đề xuất, góp ý các vấn đề liên quan đến CTR nhằm góp phần bảo vệ môi trường;

i) Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý CTR trên địa bàn trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm, gửi UBND cấp huyện trước ngày 15 tháng 01 của năm sau để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

20. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu và các tổ chức thành viên:

a) Tuyên truyền, vận động toàn thể hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; tích cực tham gia công tác bảo vệ môi trường, thu gom, phân loại rác thải tại nguồn; thay đổi thói quen sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, nói không với túi ni lông khó phân hủy;

b) Chủ trì phát động và duy trì các phong trào thu gom rác thải và vệ sinh môi trường; xây dựng khu dân cư, tuyến đường tự quản về vệ sinh môi trường; xây dựng, hình thành tuyến phố, tuyến đường, tổ dân phố, khu dân cư, tự quản, văn minh “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”; xây dựng và phát triển các phong trào tự quản bảo vệ môi trường gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

c) Phát huy vai trò vai trò trong đề xuất, phản biện xã hội, góp ý xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về quản lý CTR, bảo vệ môi trường. Giám sát trách nhiệm của các cấp chính quyền và cơ quan chức năng, các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; việc thu gom, xử lý CTR của các địa phương, tổ chức, cá nhân, các dự án và việc xử lý vi phạm về quản lý CTR;

d) Tiếp tục xây dựng mới và nhân rộng các mô hình, điển hình của cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ môi trường, thực hiện nếp sống văn minh, vệ sinh môi trường. Trong đó tập trung ưu tiên xây dựng mới và nhân rộng tới các khu dân cư trên địa bàn tỉnh các mô hình về phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác CTR và giữ gìn vệ sinh môi trường ở cộng đồng dân cư.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Các tổ chức thu gom, vận chuyển CTRSH có trách nhiệm đảm bảo chất lượng phương tiện thu gom, vận chuyển đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy định này; tập kết đúng điểm CTRSH đảm bảo theo quy định tại Điều 11 Quy định này.

3. Các tổ chức thu gom, vận chuyển CTCNTT có trách nhiệm chuyên đổi phương tiện thu gom, vận chuyển đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Điều 15 Quy định này.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi việc triển khai quy định này, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện quản lý CTR trên địa bàn tỉnh trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các cấp phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.